

ĐỀ SỐ 2

Câu 1: (3 điểm) **Nêu các đặc điểm chính của thời trang cao cấp và thời trang công nghiệp? Tại sao người ta cần sản xuất thời trang công nghiệp đang trở thành xu hướng phát triển của ngành thời trang?**

Câu hỏi	Thời trang cao cấp	Thời trang công nghiệp
Ý1: Nêu các đặc điểm chính của thời trang cao cấp và thời trang công nghiệp? (2 điểm)	<p>- Các mẫu thiết kế được làm đặc biệt trên các số đo trực tiếp trên cơ thể người mặc, mang tính độc quyền, hầu như làm bằng tay, cẩn thận đến từng chi tiết, trong cấu trúc hoàn toàn chỉ phù hợp với cơ thể của riêng từng cá nhân và tạo sự hoàn hảo cho từng khách hàng. (0,5đ)</p> <p>- Mỗi sản phẩm cần được đo hết sức cẩn thận và phải có ít nhất 3 phụ kiện đi cùng. Thời trang cao cấp có chi phí rất cao. (0,5đ)</p>	<p>- Các mẫu thiết kế có số lượng lớn, thông số chuẩn, trang thiết bị chuyên dùng, với những kỹ thuật hoàn thiện sản phẩm nhanh. (0,5đ)</p> <p>- Thời trang may sẵn đa dạng chủng loại và phục vụ các lứa tuổi khác nhau. Mỗi sản phẩm có chi phí thấp. (0,5đ)</p>
Ý 2: Tại sao người ta cần sản xuất thời trang công nghiệp đang trở thành xu hướng phát triển của ngành thời trang? (1 điểm)	<p>Việt Nam kết thúc đàm phán hàng loạt các hiệp định thương mại với các nước. Trong đó, các cam kết về thuế xuất nhập khẩu ưu đãi giúp các nhà sản xuất tiếp cận được với nguồn nguyên liệu đạt chất lượng cao từ các quốc gia có ngành may thời trang phát triển như Hàn Quốc, Nhật Bản với giá thành hợp lý góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm và tính cạnh tranh. (0,25đ)</p> <p>Ngành công nghiệp thời trang Việt Nam đang trở thành xu hướng phát triển của ngành thời trang, từ sản xuất, thiết kế, phân phối đến chiến lược marketing để có thể đủ sức bám trụ, tồn tại sau cuộc đổ bộ của của nhiều thương hiệu quốc tế vào Việt nam. (0,25đ)</p> <p>Mức thu nhập và chất lượng sống của người tiêu dùng ngày càng được nâng cao, mong muốn có cơ hội tiếp cận với sản phẩm thời trang. (0,25đ)</p> <p>Ngành công nghiệp thời trang rất chú trọng đến việc nghiên cứu vật liệu mới và các yếu tố giúp sản phẩm đáp ứng nhu cầu càng ngày càng cao của người tiêu dùng, sản xuất ra trang phục thời trang với chi phí thấp, phù hợp với mọi lứa tuổi, giới tính. (0,25đ)</p>	

Câu 2: (2 điểm) **Nêu nhiệm vụ của bộ phận thiết kế phát triển mẫu trong doanh nghiệp May thời trang?**

Câu hỏi	Nội dung
Nêu nhiệm vụ của bộ phận thiết kế phát triển	Tham gia các dự án thiết kế sáng tạo của công ty: sáng tạo logo, hệ thống nhận diện thương hiệu, tài liệu bán hàng, bao bì nhãn mác, chiến dịch quảng cáo, website,... (0,5 đ)
	Đưa ra ý tưởng sáng tạo, tư vấn cho khách hàng (0,25 đ)

Câu hỏi	Nội dung
mẫu trong doanh nghiệp May thời trang? (2 điểm)	Chịu trách nhiệm về thiết kế, phát triển hình ảnh các mẫu thời trang phù hợp với mùa vụ, xu hướng, định hướng của công ty và xu hướng phát triển thời trang trên thế giới. (0,5 đ)
	Cập nhật các công nghệ thiết kế, đưa vào sản phẩm; hình ảnh phù hợp với mẫu mã, sở thích của khách hàng. (0,25 đ)
	Kết hợp với các bộ phận chuyên môn để đưa mẫu thiết kế vào sản xuất, đảm bảo được ý tưởng thiết kế, tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm, đảm bảo tính thẩm mỹ, đáp ứng được yêu cầu của người tiêu dùng. (0,25 đ)
	Lập các báo cáo gửi lên cấp trên. (0,25 đ)

Câu 3: (3 điểm) Ghép cỡ vóc mã hàng A, tối đa 2 sản phẩm/sơ đồ theo bảng sản lượng hàng sau bằng phương pháp trừ lùi

Size	S	M	L	XL	XXL	Tổng
Màu I	150	350	448	250	60	1258 (0.25 điểm)
Màu II	290	578	768	480	200	2316 (0.25 điểm)
Tổng						3574 (0.25 điểm)

Màu 1:

$$\begin{aligned} \text{Số 1: } M + L &= 350 \text{ (lốp)} \rightarrow 350 \times 2 = 700 \text{ (sản phẩm)} && (0.25 \text{ điểm}) \\ \text{Số 2: } S + XL &= 150 \text{ (lốp)} \rightarrow 150 \times 2 = 300 \text{ (sản phẩm)} && (0.25 \text{ điểm}) \\ \text{Số 3: } L + XL &= 100 \text{ (lốp)} \rightarrow 100 \times 2 = 200 \text{ (sản phẩm)} \text{ (dư 2 -L)} && (0.25 \text{ điểm}) \\ \text{Số 4: } XXL + XXL &= 30 \text{ (lốp)} \rightarrow 30 \times 2 = 60 \text{ (sản phẩm)} && (0.25 \text{ điểm}) \\ \text{Tổng: } & 1.260 \text{ (sản phẩm)} \text{ (dư 2 -L)} \end{aligned}$$

Màu 2:

$$\begin{aligned} \text{Số 1: } M + L &= 578 \text{ (lốp)} \rightarrow 578 \times 2 = 1.156 \text{ (sản phẩm)} && (0.25 \text{ điểm}) \\ \text{Số 2: } S + XL &= 290 \text{ (lốp)} \rightarrow 290 \times 2 = 580 \text{ (sản phẩm)} && (0.25 \text{ điểm}) \\ \text{Số 4: } XXL + XXL &= 100 \text{ (lốp)} \rightarrow 100 \times 2 = 200 \text{ (sản phẩm)} && (0.25 \text{ điểm}) \\ \text{Số 3: } L + XL &= 190 \text{ (lốp)} \rightarrow 190 \times 2 = 380 \text{ (sản phẩm)} && (0.25 \text{ điểm}) \\ \text{Tổng} & 2.316 \text{ (sản phẩm)} \end{aligned}$$

Kết luận: (0.25 điểm)

Mã hàng A, với yêu cầu sản xuất 3574 sản phẩm. Ta đã ghép giá 4 sơ đồ, với tổng sản lượng là 3576 sản phẩm. Số sản phẩm dư cụ thể như sau:

Màu 1, size L, dư 2 sản phẩm

Tổng dư: 2 sản phẩm

Vậy, số sản phẩm dư là 2, chiếm $0,05\% < 1\%$ (36 sản phẩm). Thỏa điều kiện đã ra của đề bài

Câu 4: (2 điểm) **Hãy dịch các nội dung sau ra tiếng Việt:**

STT	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT
1	Haute couture - exclusive clothes, often individually designed for private clients. Haute couture is often used to describe the work of top fashion designers but, strictly speaking, the term applies to only a handful of Paris fashion houses. (0,5 đ)	1. Haute couture - quần áo độc quyền, thường được thiết kế riêng cho khách hàng tư nhân. Haute couture thường được sử dụng để mô tả công việc của các nhà thiết kế thời trang hàng đầu. Thật ra, thuật ngữ này chỉ áp dụng cho một số ít các nhà thời trang ở Paris.
2	Portfolio - a collection of your best design work. This includes final, coloured sketches, swatches and finished photos of your designs. Digital design portfolios are becoming increasingly desirable. (0,5 đ)	Hồ sơ thiết kế- một bộ sưu tập các tác phẩm thiết kế tốt nhất của bạn. Chúng bao gồm các bản phác thảo màu, mẫu vải và hình ảnh hoàn chỉnh về các thiết kế của bạn. Hồ sơ thiết kế kỹ thuật số đang ngày càng trở nên thông dụng hơn.
3	Sourcing - researching, finding and obtaining materials, trimmings and finished garments. (0,5 đ)	Tìm kiếm nguồn thu mua - nghiên cứu, tìm kiếm và thu mua các nguyên phụ liệu và các sản phẩm may mặc.
4	Wholesale - large quantities of goods that are sold by the designer or manufacturer to retail outlets for the latter to sell on at a higher price. (0,5 đ)	Bán buôn - một lượng lớn hàng hoá được nhà thiết kế hay nhà sản xuất bán cho các cửa hàng bán lẻ để sau đó, bán lại cho người tiêu dùng với giá cao hơn.

Ngày 4 tháng 6 năm 2017

Trưởng bộ môn

Hồ Thị Thục Khanh